

Số: 47/KH-MNSC

Mạo Khê, ngày 26 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH

Thực hiện chuyển đổi số trong trường Mầm non Sơn Ca năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 1991/KH-PGD&ĐT ngày 25/12/2023 về tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số Ngành giáo dục giai đoạn 2023-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 519/KH-PGDĐT ngày 22/3/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về thực hiện Chuyển đổi số Ngành giáo dục năm 2024; trường Mầm non Sơn Ca xây dựng kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trong trường Mầm non Sơn Ca năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) và thúc đẩy chuyển đổi số (CDS) trường Mầm non Sơn Ca năm 2024 theo các mục tiêu đã đặt ra trong Kế hoạch chuyển đổi số của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều, phù hợp với đặc thù, điều kiện của trường Mầm non Sơn Ca;

- Nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyên đổi số cho cán bộ, giáo viên, nhân viên. Nâng cao chất lượng quản lý, điều hành, ứng dụng công nghệ thúc đẩy đổi mới sáng tạo trong dạy và học.

- Nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị ứng dụng CNTT phục vụ quản lý, dạy và học.

- Thực hiện kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thúc đẩy chuyển đổi số giai đoạn 2023-2025 (nội dung triển khai năm 2024) nhằm tạo đột phá trong hoạt động giáo dục và đào tạo; đổi mới mạnh mẽ quản lý nhà nước về giáo dục; tạo tác động tích cực, toàn diện tới phương thức hoạt động, chất lượng, hiệu quả và công bằng trong giáo dục; kế thừa, phát huy hiệu quả cơ sở vật chất đã đầu tư trong Đề án xây dựng chính quyền điện tử, xây dựng Phòng Giáo dục điện tử, các nhiệm vụ trong kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục đã và đang triển khai;

- Đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo nhà trường gắn với sử dụng các nền tảng số, xây dựng tài nguyên số dùng chung; tham gia phát triển chính quyền số, xã hội số, xây dựng dữ liệu quốc gia về dân cư của thị xã, tỉnh.

2. Yêu cầu

- Bám sát các Kế hoạch của PGD triển khai có trọng tâm, trọng điểm, từng bước các nhiệm vụ đã xác định theo lộ trình; đảm bảo hiệu quả, lấy người học, cán bộ quản

Lý và nhà giáo là trung tâm của quá trình chuyển đổi số;

- Nâng cao nhận thức, vai trò, trách nhiệm là người đứng đầu trong công tác chuyển đổi số, góp phần thực hiện hiệu quả nhiệm vụ đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT, nâng cao chất lượng giáo dục gắn với sử dụng hiệu quả tài sản, kinh phí, tránh tiêu cực, thất thoát, lãng phí;

- Chuyển đổi số phải thực hiện đồng bộ từ Phòng GDĐT đến trường, CB, GV, NV.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, an ninh mạng, an ninh quốc gia, bảo vệ thông tin cá nhân, tổ chức.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính quyền số trong giáo dục

- Nhà trường vận hành chủ yếu dựa trên dữ liệu và công nghệ số, trong đó 100% hồ sơ công việc được giao dịch và giải quyết trên môi trường số (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).

- Đảm bảo kết nối, liên thông dữ liệu với Phòng GD&ĐT; 100% cán bộ, viên chức, người lao động, học sinh được cập nhật đầy đủ thông tin và xác thực với hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về dân cư.

2. Phát triển xã hội số trong giáo dục

- Chấp nhận thu học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ người học bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt;

Phân đầu 100% số tiền học phí và các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ người học thực hiện bằng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt (TTKDTM).

- Triển khai cho nhà giáo sử dụng chữ ký số, trong đó phân đầu 100% nhà giáo sử dụng chữ ký số.

3. Xây dựng trường học số

* *Chuyển đổi số trong dạy và học*

- Về tiếp cận giáo dục trực tuyến: tổ chức hoạt động dạy và học, hội họp trực tuyến; phân đầu mỗi nhà giáo có đủ điều kiện¹ tham gia có hiệu quả các hoạt động dạy và học trực tuyến.

- Về môi trường giáo dục trực tuyến: ứng dụng công nghệ số để đội ngũ CB, GV, NV tiếp nhận thông tin hàng ngày qua hệ thống.

* *Chuyển đổi số trong quản trị trường học*

Quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công nghệ số:

- Nhà trường áp dụng hệ thống quản trị nhà trường dựa trên dữ liệu và công

¹ Đủ điều kiện về: phương tiện (máy tính, smartphone, thiết bị,...), đường truyền internet, phần mềm dạy và học.

nghệ số;

- Tiếp tục triển khai hệ thống quản lý trường học trực tuyến;
- Đạt 50% cơ sở vật chất, thiết bị và các nguồn lực khác phục vụ giáo dục, đào tạo và nghiên cứu được quản lý bằng hồ sơ số.

4. Xây dựng cơ sở dữ liệu

- Cơ sở dữ liệu nhà trường được kết nối thông suốt, đảm bảo cung cấp thông tin quản lý đầy đủ, tin cậy và kịp thời; được kết nối và chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia; 100% người học, 100% nhà giáo được quản lý bằng hồ sơ số với định danh thống nhất toàn quốc.

5. Phát triển nhân lực số

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên định kỳ hàng năm được tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số; trong đó tối thiểu 50% được tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng phân tích, xử lý dữ liệu bằng các công cụ số.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Hiệu trưởng chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong nhà trường; tổ chức phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng, Nhà nước, của tỉnh, thị xã về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số; Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, cha mẹ người học về thanh toán không dùng tiền mặt đối với tất cả các hoạt động có thanh toán, chi trả tiền. Đưa các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số vào nghị quyết, chiến lược, chương trình hành động, kế hoạch, nhiệm vụ của nhà trường.

- Tham gia ngày hội ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số, hội thảo, tọa đàm về chuyển đổi số nhằm trao đổi kinh nghiệm, chia sẻ cách làm, sản phẩm thực tế để nâng cao nhận thức về chuyển đổi số.

- Xây dựng các chuyên mục thông tin, tuyên truyền về kế hoạch chuyển đổi số trên website của nhà trường; tăng cường đưa tin, viết bài về các hoạt động chuyển đổi số tiêu biểu.

- Tổ chức đánh giá, khen thưởng, động viên kịp thời đối với các tổ, cá nhân có các giải pháp, cách làm sáng tạo hoàn thành các mục tiêu chuyển đổi số của trường

2. Rà soát, ban hành các văn bản hướng dẫn về chuyển đổi số trong hoạt động dạy học, quản trị cơ sở giáo dục, quản lý giáo dục

- Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Phòng GD&ĐT thị xã hướng dẫn ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong hoạt động dạy học, kiểm tra đánh giá và nghiên cứu khoa học của giáo viên (sử dụng các phần mềm, ứng dụng di động trong hoạt động giáo dục và giảng dạy; ứng dụng công nghệ thông tin để ra đề kiểm tra, khai thác dữ liệu, bài giảng trực tuyến...). Xây dựng hướng dẫn sử dụng nền tảng học, giao tiếp trực tuyến phục vụ học phụ huynh học sinh, sinh

hoạt tổ chuyên môn và các hoạt động quản lý khác của nhà trường.

- Xây dựng quy định về đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống công nghệ thông tin phục vụ giảng dạy và học tập; quy chế về ứng xử trên môi trường mạng cho giáo viên. Phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về an ninh mạng, an toàn thông tin và bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.

- Hướng dẫn thực hiện quy định về cơ sở dữ liệu trong ngành giáo dục; kết nối và chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý giáo dục, đồng bộ với cơ sở dữ liệu ngành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Hướng dẫn thực hiện các quy định về thanh toán, đóng học phí, lệ phí, các khoản thu dịch vụ, phục vụ hỗ trợ hoạt động giáo dục bằng phương thức không dùng tiền mặt.

- Hướng dẫn sử dụng, cập nhật nội dung công thông tin điện tử của ngành và trường

- Hướng dẫn quản lý hồ sơ điện tử trong trường theo chuẩn kết nối, chuẩn dữ liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong giáo dục và đào tạo

- Rà soát để đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số (đường truyền internet, điểm phát wifi, mạng LAN,...), trang thiết bị (máy tính để bàn, máy tính xách tay, máy tính bảng, điện thoại di động, ...) triển khai ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo tại trường; tăng cường triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin các hệ thống số hóa, đảm bảo an toàn trong các hoạt động dạy - học và làm việc trên môi trường số. Ưu tiên sử dụng các mô hình dịch vụ trên nền tảng đám mây; đảm bảo kết nối Internet cáp quang tới nhà trường; tiếp tục thực hiện thuê dịch vụ công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số.

- Ứng dụng công nghệ thông tin, trường học thông minh thực hiện định kỳ rà soát, đánh giá tình trạng thiết bị để sửa chữa kịp thời, khai thác triệt để các thiết bị cho các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Có kế hoạch và giải pháp phù hợp nhằm khai thác hiệu quả các thiết bị của hệ thống phòng học thông minh để triển khai các mô hình dạy - học tiên tiến trên nền tảng số, đặc biệt là việc xây dựng học liệu số, dạy học và quản trị nhà trường. (nội dung này tùy vào tình hình nhà trường tại các thời điểm)

4. Chuyển đổi số dạy, học, kiểm tra, đánh giá và nghiên cứu khoa học

- Thực hiện hiệu quả hướng dẫn tại Thông tư số 09², trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau: Lựa chọn và ứng dụng sản phẩm, dịch vụ của các doanh nghiệp công nghệ giáo dục vào giảng dạy, ưu tiên sản phẩm trong nước. Sử dụng nền tảng phần mềm quản lý học tập (LMS) phù hợp, phát huy tối đa lợi ích của

² Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên.

LMS đã chọn trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh và tổ chức các hoạt động giáo dục; có giải pháp tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị ở trường.

- Tiếp tục cập nhật, chia sẻ, sử dụng, khai thác hiệu quả hệ thống Trung tâm dữ liệu - bài giảng điện tử của Ngành Giáo dục thị xã Đông Triều tại địa chỉ: <https://e-learning.dongtrieu.edu.vn/home>, của tỉnh tại địa chỉ <http://lv.quangninh.edu.vn> cho hoạt động dạy và học của các cơ sở giáo dục.

- Chủ động lưu trữ, phân loại, quản lý học liệu số phục vụ công tác giáo dục của trường.

- Triển khai các mô hình dạy và học tiên tiến trên nền tảng số, triển khai mô hình dạy học trực tuyến kết hợp với trực tiếp (Blended Learning, Hybrid Learning) và lớp học đảo ngược (Flipped Classroom), hình thành phương pháp dạy và học hiện đại phù hợp với xu hướng mới và chịu trách nhiệm với quá trình hình thành, củng cố và mở rộng kiến thức từ hoạt động tự học trực tuyến (elearning). Đặc biệt, đẩy mạnh triển khai phương pháp này đối với các trường thuộc dự án ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến trong ngành giáo dục, dự án trường học thông minh để khai thác phòng học được trang bị, các thiết bị ứng dụng công nghệ thông tin tiên tiến một cách triệt để.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- Tăng cường sử dụng, chia sẻ, kết nối Phòng Giáo dục điện tử tại địa chỉ <https://dongtrieu.edu.vn/home> liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

5. Triển khai đồng bộ hệ thống quản lý giáo dục và đào tạo và cơ sở dữ liệu ngành giáo dục

- Tiếp tục cập nhật, hoàn thiện cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin quản lý ngành giáo dục, kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu từ trường, phòng giáo dục và đào tạo, sở giáo dục và đào tạo đến Bộ Giáo dục và Đào tạo tại địa chỉ <https://csdl.moet.gov.vn>; khai thác dữ liệu phục vụ công tác báo cáo, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra, thanh tra của các cơ quan quản lý giáo dục.

- Triển khai nền tảng quản trị nhà trường, đảm bảo kết nối liên thông dữ liệu từ nhà trường với hệ thống cơ sở dữ liệu toàn quốc của ngành giáo dục. Trên nền tảng cơ sở dữ liệu, triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử, liên lạc giữa nhà trường với gia đình, kết nối với các nền tảng số, khuyến khích áp dụng các giải pháp miễn phí như tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website của nhà trường.

- Khai thác sử dụng các chức năng được xây dựng thành các phân hệ trên phần mềm Quản lý trường học trực tuyến: quản lý cơ sở vật chất, quản lý thông tin y tế trường học, quản lý thông tin về sức khỏe học sinh và duy trì hệ thống

quản lý kế toán đang thực hiện để phục vụ công tác quản lý

6. Tiếp tục triển khai chính quyền điện tử, chính quyền số, thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong trường

- Tham gia lớp tập huấn về phần mềm Quản lý văn bản tại địa chỉ <http://congchuc.quangninh.gov.vn> khi phòng GD&ĐT thông báo; tiếp tục sử dụng, phát huy ưu điểm của hệ thống email tên miền @dongtrieu.edu.vn; thực hiện sử dụng văn bản điện tử, ký số thay thế hoàn toàn văn bản giấy.

- Hiệu trưởng liên hệ với Ban Cơ yếu chính phủ đề nghị cấp, đổi chữ ký số cho cán bộ quản lý, giáo viên có nhu cầu và thực hiện xác thực trên môi trường điện tử cho cán bộ, giáo viên toàn ngành.

- Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, tăng tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến, thực hiện ký số cá nhân lãnh đạo, không sử dụng văn bản giấy trả kết quả thủ tục hành chính.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt trong giáo dục, trong đó ưu tiên một số dịch vụ: Đây mạnh thanh toán học phí, các khoản thu bằng hình thức trực tuyến không dùng tiền mặt; kết nối phần mềm quản lý tài chính của cơ sở giáo dục với các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt.

7. Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng

- Lập, thẩm định và trình phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn thông tin của các Hệ thống thông tin (Hệ thống mạng LAN nội bộ, các trang thông tin và website của đơn vị trực thuộc) trong toàn ngành theo quy định.

8. Phát triển nguồn nhân lực

- Triển khai chuẩn kỹ năng số, khung năng lực số cho giáo viên, tổ chức đào tạo nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ giáo viên. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số cho đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, nhân viên. Kiện toàn, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong trường; triển khai hệ thống bồi dưỡng giáo viên đảm bảo 100% nhà giáo có hồ sơ và tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng một cách chủ động, thường xuyên theo nhu cầu; bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, đảm bảo an toàn an ninh thông tin, bảo mật dữ liệu khi triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo qua các nền tảng dùng chung của quốc gia, của tỉnh, thị xã.

- Triển khai giáo dục STEM/STEAM trong trường; đào tạo kỹ năng sử dụng CNTT, bảo đảm an toàn thông tin tại Nhà trường. Đào tạo, tập huấn hướng nghiệp để CB, GV có các kỹ năng tham gia trực tuyến, khai thác tài liệu trực tuyến, tuyển sinh trực tuyến trên môi trường số.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHUYỂN ĐỔI SỐ ƯU TIÊN

1. Triển khai nền tảng hỗ trợ dạy và học từ xa, ứng dụng triệt để công nghệ số trong công tác quản lý, dạy và học; xây dựng học liệu số; xây dựng kế hoạch

giáo dục nhà trường đáp ứng tỉ trọng dạy học trực tuyến theo mục tiêu; triển khai dạy học và quản lý nhà trường trên nền tảng số.

2. Triển khai chữ ký số đối với giáo viên và thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt.

4. Thực hiện tự đánh giá và đánh giá ngoài mức độ chuyển đổi số tại trường

5. Sửa chữa cơ sở vật chất, máy móc đồ dùng, thiết bị CBNTT bị hỏng, kiểm tra hệ thống mạng đảm bảo hoạt động thường xuyên; kiểm tra việc thực hiện của CBGVNV và học sinh, nghiêm túc đưa vào đánh giá xếp loại thực hiện nội dung này

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách và chi đầu tư phát triển cân đối hàng năm cho trường, để thực hiện các chương trình, dự án nhằm triển khai Kế hoạch.

2. Nguồn tự chủ của trường chi cho các nhiệm vụ triển khai tại trường

3. Nguồn kinh phí xã hội hóa huy động thực hiện đơn vị và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch của của nhà trường bám sát yêu cầu, mục tiêu, chuyển đổi số của ngành, phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị, địa phương.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

- Giao cho đồng chí Nguyễn Thị Nga - Phó HT phụ trách CNTT thực hiện báo cáo sơ kết và tổng kết (hoặc theo yêu cầu) tình hình triển khai, kết quả thực hiện Kế hoạch về Phòng GD&ĐT thị xã để tổng hợp báo cáo theo quy định.

Chịu trách nhiệm về số liệu dạy và học trên các hệ thống Quản trị nhà trường SMAS, CSDL ngành, hệ thống kiểm tra đánh giá trực tuyến

- Các đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách nhóm lớp triển khai hướng dẫn việc ứng dụng CNTT tới GV, NV tổ phụ trách, tập huấn cho GV, NV tổ (nếu có đề xuất)

2. Các tổ chuyên môn

- Giao cho các đồng chí TTCM, TPCM tuyên truyền, tạo phong trào trong đội ngũ CB-GV-NV thi đua thực hiện công tác “Chuyển đổi số” vào nội dung đánh giá thi đua năm học.

3. Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường

- Nghiên túc thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số tại nhà trường, lớp học

phụ trách theo kế hoạch của trường mầm non Sơn Ca.

- Thực hiện tốt việc tuyên truyền, thay đổi nhận thức tới cha mẹ trẻ về nhiệm vụ chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo, thích ứng với sự phát triển của xã hội số.

Trên đây là Kế hoạch chuyển đổi số năm 2024 trong trường Mầm non Sơn Ca, yêu cầu các tổ chuyên môn, các đồng chí CB, GV, NV nhà trường nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về lãnh đạo trường để được hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT(b/c);
- Chi Bộ (b/c);
- Hội đồng Trường (b/c);
- CB, GV, NV trường (t/h);
- Lưu: VT, CNTT.

HIỆU TRƯỞNG
(Đã ký)

Phạm Thị Phương Thảo

